

Cảm Ứng Thiên Vựng Biên

Chuyên ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài 16)

(Chánh văn 19 tiếp theo): Trung hiếu.

(Nghĩa là: Trung hiếu).

Bài trước đã kết thúc ở những bậc chiến tướng trung với vua, tiếp theo là những bậc quan văn trung với vua

(Nhạc ngân)

Còn như Từ Hữu Công¹, Địch Lương Công², Lý Phiên³ đều [bị vu cáo, hãm hại mà] mắc tội tử hình. Bùi Tấn Công⁴,

¹ Từ Hữu Công là người huyện Yên Su, tỉnh Hà Nam, sống vào đời Đường. Ông vốn làm quan thuộc ngành tư pháp, được cử làm chức tư pháp tham quân, trông coi quân kỷ. Đối xử với phạm nhân rất khoan hậu, chẳng dùng nhục hình. Ông Từ tánh tình kiên quyết, chất trực, không xu phụ quyền thế, dám tranh biện không e ngại trước mặt Vũ Tắc Thiên, một mực bênh vực những kẻ bị hàm oan do bọn gian thần sàm tấu. Do ông nhiệt thành tận lực điều tra, minh oan cho rất nhiều người, nên dân chúng gọi ông là Nhân Nhân (có nghĩa là người nhân từ).

² Địch Lương Công chính là Địch Nhân Kiệt, một vị quan văn nổi tiếng dưới thời Đường Cao Tông. Ông Địch là người xứ Thái Nguyên, tỉnh Sơn Tây, trung hiếu vẹn toàn, cương trực, vô tư, tự gánh vác trách nhiệm phục hưng nhà Đường. Ông đã dùng tài trí, khéo léo lái Vũ Tắc Thiên thực hiện những kế sách khiến cho quốc gia được thịnh trị. Vũ Tắc Thiên hết sức kính nể ông, tôn xưng ông là Quốc Lão. Bọn gian thần như Trương Diệc Chi, anh em nhà Vũ Tam Tư nhiều phen tìm cách vu cáo, hãm hại ông, nhưng đều thất bại.

³ Lý Phiên là một vị đại thần đời Đường, tài đức vẹn toàn. Ông giữ chức Cấp Sự Trung thời Đường Huyền Tông, dùng những lời lẽ rất thẳng can gián nhà vua khi nhà vua u mê tin vào bọn phương sĩ, chỉ mong được trường sanh bất tử. Về sau, ông được phong làm Đồng Trung Thư Môn Hạ Bình Chương Sự, thực chất là Tể Tướng dưới đời Đường Hiến Tông.

Trương Ngự Công⁵, Hàn Ngự Công⁶ bị vây hãm bởi kiếm khách⁷, nhưng họ rút cuộc bắt tử, công huân trọn khắp trời đất, danh treo cùng nhật nguyệt. Cố nhiên là họ đã bỏ sạch [bản thân] như thế, nhưng sau đó đã đạt được tác dụng to lớn.

Do vậy biết tạo vật, quỷ thần cũng dùng chuyện này để thử thách con người. Khi đã vượt được thử thách, thần linh sẽ luôn bảo vệ, vũ trụ sẽ thuộc quyền chấp chương của họ. Khi chẳng vượt được sự thử thách ấy, sẽ là thân bại danh liệt.

Như Vương Diễn, Ân Hạo⁸ v.v... thoát đầu cũng tự phụ là hạng người đứng thẳng nơi cao muôn trượng, tiếng tăm

⁴ Bùi Tấn Công chính là Bùi Độ, làm ngự sử, chủ trương tước quyền các phiên thần. Ông làm Tể Tướng dưới bốn đời vua, tức vua Đường Hiến Tông, Đường Mục Tông, Đường Kính Tông và Đường Văn Tông. Cuối đời, do can vua đừng trọng dụng hoạn quan khiến triều chánh bị lũng đoạn, nhưng vua không nghe theo, ông chán nản, từ quan, đóng cửa tạ khách.

⁵ Trương Ngự Công chính là Trương Tuấn, do được phong là Ngự Quốc Công, nên Sử thường gọi ông là Trương Ngự Công. Trương Tuấn làm Tể Tướng, chủ trương kịch liệt kháng Kim, trọng dụng Nhạc Phi và Hàn Thế Trung. Sau này, Tần Cối khéo xu nịnh, trở thành Tể Tướng, Trương Tuấn bị bãi chức suốt hai mươi năm. Ông vẫn liên tục dâng sớ lên triều đình phản đối nghị hòa.

⁶ Hàn Ngự Công chính là Tể Tướng Hàn Kỳ thời Bắc Tống.

⁷ Kiếm khách ở đây là những gã thích khách do bọn gian thần phái đến hãm hại những vị này.

⁸ Vương Diễn, tên tự là Di Phủ, sống vào thời Đông Tấn, làm quan tới chức Tư Đồ, Trung Thư Lệnh, và Thượng Thư Lệnh đời Tây Tấn, giỏi văn chương, thích đàm huyền thuyết diệu, tự coi mình là người thanh cao, thực chất là kẻ lười nhác chẳng màng đến chánh sự, chỉ lo bo bo giữ cho thân mình được vinh thân phì gia. Khi Lưu Uyên lập ra nhà Hán để chống lại nhà Tấn, Vương Diễn chỉ lo gom góp tiền bạc, kéo vây cánh để tìm đường rút lui nếu nhà Tấn thất trận. Khi Tư Mã Luân trong loạn bát vương giết chết Giả Hựu, do có quan hệ huyết thống

lùng lẩy trong bốn biển, nhưng thấy cây cỏ thì vui vẻ, thấy sói bèn run rẩy, vì sẵn mang bản chất của loài dê! Hễ gặp chuyện biến hóa, bèn run giọng, lú lẫm, bọn họ làm sao có thể tranh thủ xoay chuyển vận mạng càn khôn, có bản tánh của những nhân vật an định cho được? Ấy là vì họ gieo trồng căn cội giả trá⁹, giả sẽ ứng với giả, nếu nhận được đôi chút phước trạch nhỏ nhoi là đã tiện nghi lắm rồi!

Hiềm rằng do được hưởng danh tiếng quá nặng, tự mong mỗi thái quá, đến khi lộ rõ bản chất, chẳng thi triển được một mảnh khốe [giả dối] nào, bị thiên hạ cười nhạo. Do vậy bèn nói: Sự soi xét [của thiên địa, quỷ thần] rất ần nhiệm, chẳng dung kẻ dối trời lừa người hòng cầu may mắn mà đạt được thành công đâu nhé! Vì thế, đối với chỗ này, phải gấp nên giữ cho thanh tịnh.

Tám thân này đã phó thác thiên địa, vạn vật, dầu bất hạnh mà chết, như những cái chết của Quan Tráng Mục, Trương Tuy Dương, Nhạc Vũ Mục, Văn Văn Sơn¹⁰ [vẫn hết

với Giả Hậu, Vương Diễn đã giả điên để lánh nạn, không nghĩ cách bảo vệ đất nước.

Ân Hạo là người thời Đông Tấn, học rộng, thông thạo Lão Trang, kinh Dịch, cũng thích đàm huyền thuyết diệu, tự coi mình là bậc thanh cao, tài cao chí cả hơn người. Khi Hoàn Ôn chuyên quyền, Ân Hạo làm Trung quân Tướng Quân, nhưng thiếu năng lực, chỉ biết nói suông. Hoàn Ôn trách tội, tâu vua phế Ân Hạo làm thứ dân. Trong đoạn văn kể đó, ông Nhan Quang Trung có chê họ thấy sói bèn run sợ, tức là chê trách Vương Diễn khiếp nhược, hèn mọn trước oai thế của Tư Mã Luân và Thạch Lặc, Ân Hạo sợ Hoàn Ôn một phép!

⁹ Ý nói cái mà họ thể hiện bề ngoài đều là giả, mang tấm lòng giả dối, khoe khoang.

¹⁰ Quan Tráng Mục chính là Quan Vũ, tức Quan Công. Do sau khi chết, Quan Vũ được truy tặng tước Tráng Mục Hầu, nên ở đây gọi ông là Quan Tráng Mục.

sức có giá trị]. Hãy xem bọn Lý Lâm Phủ, Dương Quốc Trung, Hàn Thác Tru, Giả Tự Đạo¹¹ có kết cục như thế nào?

Trương Tuy Dương tên thật là Trương Tuần (709-757), còn gọi là Trương Trung Thừa, người xứ Bồ Châu, Hà Đông. Khi An Lộc Sơn dấy loạn, ông làm huyện lệnh Chân Nguyên, đã đem binh trấn giữ Ung Khưu, một mình suất lĩnh quân sĩ chống lại Yên Quân của An Lộc Sơn. Sau đó, ông được điều sang trấn giữ Tuy Dương (nay là Thương Khâu, tỉnh Hà Nam), cộng đồng tác chiến với thái thú Hứa Viễn.

Ông thể lực trơ trọi, thiếu thôn lương thảo, không người cứu viện, vẫn anh dũng giữ vững Tuy Dương suốt hai năm. Thành vỡ, bị bắt, ông khảng khái đón nhận cái chết, không chịu hàng giặc.

Nhạc Vũ Mục chính là Nhạc Phi. Sau khi mất, Nhạc Phi được triều đình đặt thụy hiệu là Vũ Mục.

Văn Văn Sơn chính là Văn Thiên Tường. Khi quân Nguyên diệt Tống, ông Văn phụng mạng bảo vệ hoàng đế. Về sau, do giao chiến thất bại, ông bị quân Nguyên bắt, nhưng nhất quyết không đầu hàng. Trước khi bị tử hình, ông viết bài Chánh Khí Ca hào khí lẫm liệt, khiến cho người đương thời đọc đến không ai cầm được nước mắt.

¹¹ Lý Lâm Phủ là hoàng tộc nhà Đường, thích âm nhạc, làm quan tới chức Lễ Bộ Thượng Thư. Gã này tánh tình giao hoạt, lắm mưu mẹo xảo trá, miệng lưỡi ngọt ngào, thuộc loại “*miệng nam mô, bụng một bồ dao găm*”, cấu kết với bọn phi tần, khéo nịnh bợ hoàng đế, nên tuy thiếu học thức, vẫn luôn được trọng dụng. Lần lần hắn chiếm được lòng tin của vua, trở thành Tể Tướng dưới đời Đường Huyền Tông, thao túng triều chánh suốt mười chín năm, tận sức hưởng lạc, hãm hại rất nhiều bậc đại thần công chính, kể cả việc gây nên cái chết của ba vị hoàng tử Lý Anh, Lý Dao và Lý Cứ. Hắn cấu kết với Vũ Huệ Phi (là Dương Quý Phi) chèn ép hoàng thái tử Lý Dục, buộc Thái Tử phải bỏ vợ.

Dương Quốc Trung vốn có tên là Dương Chiêu, là một tay quyền thần dưới thời Đường Huyền Tông. Hắn là anh em họ của Dương Quý Phi. Sau khi Dương Quý Phi được Đường Huyền Tông (Đường Minh Hoàng) sủng ái, hắn nịnh bợ em họ để bà ta xúi giục vua cất nhắc mình. Vua mê muội nghe theo, còn đặt tên cho hắn là Quốc Trung. Hắn nắm quyền Kinh Triệu Doãn (tương đương với chức Đô Trưởng hiện thời), kiêm nhiệm Binh Bộ Thị Lang, kiêm Kiểm Nam Tiết Độ Sứ. Sau khi Lý Lâm Phủ chết, hắn được cử làm Hữu Tướng, kiêm Lại Bộ Thượng Thư, Tập Hiền Đại Học Sĩ v.v... Tính ra, hắn kiêm nhiệm đến hơn bốn mươi chức vị khác nhau, lại còn được gia phong là Ngụy Quốc Công.

Có ai không chết? Chỉ có bậc chánh trực, trung hiếu, hễ chết sẽ thành thần, được triều đình phong tặng hiển vinh, được tôn sùng, cúng tế vẻ vang, con cháu được tập ấm. Chẳng thấy bọn

Trong thời gian hấn chấp chánh, đã phát động chiến tranh với Nam Chiếu khiến cho quốc khố trống rỗng, hao tổn hơn hai mươi vạn quân! Khi An Lộc Sơn dấy loạn, hấn chỉ biết khuyên vua chạy vào Tứ Xuyên lánh nạn. Khi chạy đến Mã Ngôi, quân sĩ chán nản không chịu tiến nữa, Thái Tử Lý Hanh, hoạn quan Lý Phủ Quốc, Cao Lực Sĩ v.v... truyền hịch hạch tội Dương Quốc Trung, ép vua xử trảm anh em Dương Quốc Trung. Dương Quốc Trung chạy trốn đến Tây Môn thì bị bọn loạn quân chém chết, Dương Quý Phi bị ép thắt cổ tự tử.

Hàn Thác Trụ là chất của Hàn Kỳ. Ông ta được Tống Ninh Tông trọng dụng, thăng lên làm Tể Tướng. Thác Trụ cực lực bài xích Lý Học, thỉnh cầu hoàng đế cấm tuyệt Lý Học, bức hại những người theo Lý Học. Ngay cả tông thất là Triệu Nhữ Ngụy vì theo Lý Học mà bị ông ta hạch tội, đến nỗi phải bị biếm trích (là giáng chức). Về sau, ông ta bị Sử Di Viễn âm mưu với Dương Hoàng Hậu cắt đầu gởi cho quân Kim.

Giả Tự Đạo cũng sống vào thời Tống, do chị ruột là quý phi của vua mà được sủng ái, làm đến chức Hữu Thừa Tướng thời Tống Lý Tông. Về sau, Giả Tự Đạo được thăng lên chức Thái Sư Bình Chương Quân Quốc Sự, gia phong Ngụy Quốc Công. Ông ta xây một gian tư thất, đặt tên là Bán Gian Đường, bắt các quan viên phải mang công văn đến tư thất cho ông ta phê duyệt.

Sau khi Mông Cổ liên kết với Tống diệt Kim, người Mông Cổ đã vi phạm hòa ước, tấn công Nam Tống, Giả Tự Đạo tuân lệnh vua cầm quân, nhưng không biết gì về quân sự, bèn lén lút nghị hòa với quân Mông Cổ, nhưng bị quân Mông Cổ bác bỏ. Khi hoàng đế Mông Cổ là Mông Kha chết trận ở thành Điều Ngự, Giả Tự Đạo lại lén lút hòa đàm với Hốt Tất Liệt, xưng thần, tiến cống triều đình Mông Cổ mỗi năm hai vạn lạng bạc. Khi quân Mông Cổ rút quân, ông ta dẫn quân thừa cơ tấn công, giết được hơn một trăm quân Mông Cổ, khoe dối với triều đình đã lập đại công, liên tiếp báo捷. Khi thành Tương Dương bị quân Mông triệt hạ, Giả Tự Đạo vẫn lo ăn chơi, không màng đến việc triều chánh. Khi quân Mông Cổ đã chiếm được Ngạc Châu, tình hình nguy ngập, dưới sức ép của các đồng僚, Giả Tự Đạo phải thân chinh cầm quân đi kháng địch, nhưng không làm gì, chỉ lo nghị hòa. Khi kinh đô Lâm An cũng mất, dưới sức ép của các đại thần, Tả Thái Hoàng Thái Hậu bãi truất Giả Tự Đạo, nhưng vẫn không xoa dịu được sự phẫn nộ của quần chúng. Không lâu sau đó, nhà Nam Tống diệt vong.

quyền thần, gian nịnh chết rồi sẽ được như vậy! Chẳng bàn đến bọn quyền thần, gian nịnh, ngay như bọn Ca Thur Hàn, Tiêu Chí Trung, Vương Nhai, Giả Tốc¹² nem nép xu phụ,

¹² Ca Thur Hàn là thủ lĩnh của bộ tộc Ca Thur thuộc sắc dân Đột Kỵ Thĩ (Türgish), là tướng lãnh dưới thời Đường Tuyên Tông. Ca Thur Hàn thuộc dòng dõi gia đình giàu có, từng làm bộ tướng của Vương Trung Tự (tức tiết độ sứ Lũng Hữu). Khi An Lộc Sơn làm loạn, trước đó, Ca Thur Hàn đã bị trúng phong, bán thân bắt toại, phải lui về Trường An nghỉ ngơi. Do bọn quyền thần vu hãm, các danh tướng Phong Thường Thanh, Cao Tiên Chi v.v... đều bị giáng chức rồi bị giết chết, tình thế hết sức nguy ngập. Đường Huyền Tông bèn sai Ca Thur Hàn trấn thủ Đồng Quan, Ca Thur Hàn phụng mạng, nhưng bệnh tình nghiêm trọng, hoàn toàn phải cậy vào bọn Điền Khâu Lương, Vương Tư Lễ, và Lý Thừa Quang xử lý chiến sự. Ca Thur Hàn chủ trương cố thủ; do vậy, Tể Tướng Dương Quốc Trung nghi kỵ, sàm tấu, bắt ông ra quân giao chiến với Thôi Càn Hựu (là tướng của An Lộc Sơn). Ca Thur Hàn thua trận, phải rút lui về Đồng Quan. Bộ tướng của Ca Thur Hàn là Hỏa Bạt Quy Nhân đã trói ông vào ngựa nộp cho An Lộc Sơn. Khi bị giải đến trước An Lộc Sơn, Ca Thur Hàn đã lộ vẻ sợ sệt, thỉnh tội với An Lộc Sơn. An Lộc Sơn vui mừng, phong cho Ca Thur Hàn làm Tư Không để chiêu dụ quân Đường. Ca Thur Hàn bèn viết thư chiêu hàng các tướng dưới quyền. Về sau, An Khánh Thụ (là con trai của An Lộc Sơn) giết cha, chiếm ngôi. Sau nhiều lần đại bại trước quân Đường, An Khánh Thụ phải bỏ Trường An, chạy về đất Nghiệp. Trước khi rút lui, hắn đã hạ lệnh giết chết Ca Thur Hàn.

Tiêu Chí Trung sống vào đời Đường, do xu phụ bọn Vũ Tam Tư (là cháu của Vũ Tắc Thiên), nên được phong làm Trung Thừa. Về sau, do An Lạc Công Chúa âm mưu tiêu diệt quyền hành, đã thông đồng với mẹ là Vi Hậu, giết chết Đường Trung Tông. Nào ngờ một hoàng tử khác là Lý Long Cơ đã ra tay trước, dẹp tan âm mưu của mẹ con Vi Hậu. Sau khi An Lạc Công Chúa và Vi Hậu bị giết chết, Lý Long Cơ lên ngôi, tức Đường Huyền Tông, đã truy sát những tay chân của Vi Hậu. Do đó, mà Tiêu Chí Trung cũng bị xử trảm.

Vương Nhai từng làm tới Tể Tướng dưới thời Đường Văn Tông. Trước đó, kể từ thời Đường Huyền Tông, bọn hoạn quan đã thừa cơ triều chánh suy vi, xâm nhập chánh quyền, ngày càng lớn mạnh, trở thành một thế lực đáng gờm. Năm Bảo Lịch thứ hai (826), Đường Kính Tông bị hoạn quan là Lưu Khắc Minh sát hại, các hoạn quan Vương Thủ Trừng, Lương Thủ Khiêm đưa Lý Ngang là con thứ của Đường Mục Tông lên ngôi kế vị, tức là Đường Văn Tông. Vương Nhai tuy thân làm Tể Tướng, chẳng lo củng cố triều chánh, chỉ lo lấy lòng bọn hoạn

mong giữ được đầu cổ, nhưng khi đại hạn xảy tới, ngọc đá chẳng còn! Đã sớm biết cũng bị chết ngang trái như vậy, sao không liệt liệt oanh oanh, đội trời đạp đất vậy thay?

Lại như vào thời Hán Vũ Đế, thời Đường Vũ Hậu (Vũ Tắc Thiên), khí tượng như thế nào? Những kẻ bị họ vô cớ tru sát, tuyệt diệt vô số, nhưng những quan lại chủ trì công đạo thuở đó, chẳng có ai chết! Những gã đón ý xu phụ kẻ tàn khốc, bạo ngược khi ấy, chẳng có kẻ nào bất tử.

Dẫu chẳng dám nhất loạt luận định [những trường hợp như thế đó] đều là họa phước, nhưng [đã hiểu] vì sao mạng (là vận mạng) được gọi là mạng, chẳng thể khiến cho ta càng thêm tự tin ư? Có gì cứ ắt phải nem nếp để rồi vì tiếc nuối

quan. Đường Văn Tông bất mãn trước sự chuyên quyền của bọn hoạn quan, bèn ngầm âm mưu với Lý Huân và Trịnh Chú diệt được Vương Thủ Trùng.

Sau khi Vương Thủ Trùng chết, Lý Huân và Trịnh Chú tranh công, hục hặc lẫn nhau. Tháng Chín năm đó, Văn Tông phong cho Lý Huân làm Tể Tướng, đổi Trịnh Chú làm Phụng Tường Tiết Độ Sứ. Theo kế hoạch, trong đám tang Vương Thủ Trùng, Trịnh Chú sẽ đem quân về Trường An để phối hợp diệt trừ hoạn quan, nhưng Lý Huân sợ Trịnh Chú lập đại công nên đã ra tay diệt hoạn quan trước. Ngày Mười Bốn tháng Chạp, Văn Tông thiết triều tại điện Tử Thần, Tả Kim Ngô Tướng Quân Hàn Ước tâu vua là tối qua có cam lộ giáng xuống cành thạch lựu trong vườn hoa của doanh trại Tả Kim Ngô, thỉnh vua đến xem. Lý Huân tuyên bố chuyện này chẳng thật, vua liền sai các hoạn quan đi xem. Do sự do dự của Quách Hành Dư và Hàn Ước, bọn hoạn quan đánh hơi được tình thế, nhanh chóng thoát thân, cướp vua chạy vào nội cung, sai quân tàn sát các đại thần. Sử gọi chuyện này là Cam Lộ Chi Biến, Vương Nhai cũng bị giết trong vụ này.

Giả Tốc cũng là một đại thần bị giết trong vụ biến loạn Cam Lộ, ông ta giỏi văn chương, khéo ăn nói, nhưng thích phô trương, tánh tình thì nóng vội, tâm lượng nhỏ nhen, gió chiều nào che chiều ấy. Khi thấy vụ tiêu diệt hoạn quan của Lý Huân bị lộ, Giả Tốc cứ nghĩ mình thường lấy lòng, nịnh nọt bọn hoạn quan thì sẽ không sao. Nào ngờ Giả Tốc cũng bị bọn chúng thảm sát.

tánh mạng này mà phụ bạc ơn vua, gieo rắc mầm độc trong cõi đời!

Lý Bí làm Tể Tướng thời Đường Đức Tông. Đức Tông vì chuyện Cáo Quốc Trưởng Công Chúa¹³ mà muốn phế Thái Tử, gọi Lý Bí tới, kể cho biết. Lại còn bảo:

- Thụ Vương¹⁴ gần đây đã trưởng thành, hiếu kính, thuận thảo, ôn hòa, nhân từ.

Lý Bí nói:

- [Thái Tử] là con trai duy nhất của bệ hạ, có sao bệ hạ muốn phế đi để lập cháu? Hơn nữa, đối với con ruột của bệ hạ mà còn hoài nghi, làm sao không có [lòng nghi] đối với cháu?

¹³ Cáo Quốc Công Chúa vốn là Diên Quang công chúa, con gái út của Đường Túc Tông (Lý Hanh). Thoạt đầu, bà được gả cho cháu của Dương Quý Phi là Bùi Huy. Trong cuộc biến loạn tại Mã Ngôi, do Bùi Huy bị giết, bà lại được gả cho Thái Bộc Khanh Tiêu Thăng. Bà sanh được một người con gái là Tiêu Phi với người chồng sau.

Đến đời Đường Đức Tông, do bà là cô của nhà vua, nên được gọi là Trưởng Công Chúa, và đổi phong hiệu là Cáo Quốc Trưởng Công Chúa. Con gái của bà được gả cho Thái Tử Lý Tụng của Đường Đức Tông. Do vậy, bà tự do ra vào Đông Cung.

Sau khi Tiêu Thăng mất, Cáo Quốc Trưởng Công Chúa tư thông lung tung. Các nhân tình của bà bao gồm Bành Châu Tư Mã Lý Vạn, Thục Châu Biệt Hạ Tiêu Đỉnh, huyện lệnh Phong Dương là Vi Uẩn, Thái Tử Chiêm Sự là Lý Thăng v.v... Do Trương Đức Thường vu cáo Cáo Quốc Công Chúa tăng tị với Lý Tụng nên Đường Đức Tông tức giận, toan phế Thái Tử.

Để trừng phạt, vua giam lỏng Cáo Quốc tại nhà riêng. Bà ta bèn học cổ thuật nguyên rửa vua Đường. Sự việc bị phát giác, vua giận dữ, tước sạch phong hiệu của công chúa, phế làm thứ dân, sai người đánh chết Lý Vạn, đuổi bọn Tiêu Đỉnh, Vi Uẩn, Lý Thăng, lưu đầy năm đứa con tư sinh của Cáo Quốc xuống vùng biên địa Lãnh Nam, đồng thời giết chết Tiêu Phi.

¹⁴ Thụ Vương tên là Lý Mô, là con trai của Lý Mạo (em ruột Đường Đức Tông).

Thư Vương tuy hiếu, [nhưng chẳng phải là con ruột]; từ nay, bệ hạ hãy nên nỗ lực, chớ nên mong cầu nơi lòng hiếu thuận ấy (lòng hiếu thuận của Thư Vương).

Vua nói:

- Khanh không yêu thương gia tộc ư?

Lý Bí tần:

- Chỉ vì thần yêu thương gia tộc, cho nên chẳng dám không nói hết lời. Nếu sợ cơn thịnh nộ của bệ hạ mà ép mình thuận theo, ngày sau, bệ hạ hối hận, nhất định sẽ oán thần: ‘Ta riêng cử người làm Tể Tướng, người chẳng tận lực can gián!’ Đến nỗi ấy, ắt [bệ hạ] sẽ giết con thần. Thần đã già rồi, những năm tháng còn lại chẳng đáng tiếc! Nếu [bệ hạ] giết oan con thần, khiến cho thần phải lấy cháu làm người nối dõi, thần chẳng biết có được hưởng sự cúng tế ấy hay không?

Nhân đó, ghen ngào tuôn lệ; vua cũng khóc, nói:

- Sự đã như vậy, biết làm sao?

Ông tần:

- Đối với chuyện lớn này, xin hãy suy xét. Từ xưa, hễ cha con ngờ nhau, chưa từng có chuyện không mất nước.

Vua nói:

- Trong các niên hiệu Trinh Quán và Khai Nguyên đều thay Thái Tử, có sao chẳng mất nước?

Ông tần:

- Chuyện Thừa Càn âm mưu làm phản bị phát giác, Thái Tông bắt đắc dĩ phế trừ và còn phế bỏ Ngụy Vương Thái. Còn

như Vũ Huệ Phi (Dương Quý Phi) gièm pha ba anh em Thái Tử Lý Anh, khiến họ bị giết, toàn quốc oán hận, phần nộ; đây chính là chuyện trăm đời đều nên răn ngừa, há lại có thể phỏng theo ư? Thần xin bệ hạ hãy thông thả trong ba ngày, xét rõ đầu mối, ắt sẽ biết rõ Thái Tử không có tâm gì khác. Nếu thật sự có dấu tích ấy, xin bệ hạ hãy theo như phương pháp thời Trinh Quán, phế luôn Thư Vương, lập hoàng tôn, ắt trăm đời sau, người có được thiên hạ vẫn là con cháu của bệ hạ. Nếu nói với bọn người như Dương Tố, Hứa Kính Tông, Lý Lâm Phủ, họ sẽ vâng theo ý chỉ này, sẽ lập công mưu định sách lược với Thư Vương.

Vua nói:

- Ta sẽ vì khanh kéo dài chuyện này tới ngày mai để suy nghĩ.

Lý Bí tâu:

- Như thế thì thần biết cha con bệ hạ ‘cha nhân từ, con hiếu thuận’ như thưở đầu vậy. Nhưng bệ hạ hãy nên tự tra xét, đoán định, chớ để lộ ý này với kẻ chung quanh. Nếu để lộ ra, họ sẽ tâng công với Thư Vương, Thái Tử sẽ bị nguy.

Sau một ngày, vua ngự tại Diên Anh Điện, triệu kiến một mình Lý Bí, tuôn nước mắt bảo:

- Chẳng có lời [can gián] thống thiết của khanh, hôm nay trăm sẽ hối hận chẳng kịp. Thái Tử nhân hiếu, thật sự chẳng có tâm gì khác.

Lý Bí làm Tể Tướng bốn triều¹⁵, là bậc Tể Tướng lừng danh đời Đường; về sau, lại thành thần tiên.

¹⁵ Lý Bí làm Tể Tướng dưới bốn triều vua Đường Huyền Tông, Đường Túc Tông, Đường Đại Tông và Đường Đức Tông.

Đời Đường, Ngụy Trưng có đảm lược, khéo xoay chuyển ý vua. Đối với chuyện [nhà vua sai trái dẫu] lớn hay nhỏ, ông ắt cực lực can gián, chẳng ngại mất lòng vua. Dẫu vua hết sức giận dữ, ông vẫn chẳng thôi.

Vua từng có một con diều hâu đẹp đẽ, cho nó đứng trên cánh tay của mình. Nó thấy Ngụy Trưng từ xa đến, bèn trốn trong lòng vua. Ngụy Trưng cố ý tâu chuyện lâu lắc; rốt cuộc, diều hâu chết trong lòng vua. Văn Đức hoàng hậu¹⁶ băng, vua nghĩ nhớ không thôi, làm lầu mấy tầng trong thượng uyển để nhìn về phía Chiêu Lăng. Vua từng dẫn Ngụy Trưng theo lên đó, bảo hãy nhìn xem. Ngụy Trưng nhìn kỹ, tâu:

- Thần hoa mắt chẳng thể thấy.

Vua bèn chỉ cho thấy, Ngụy Trưng tâu:

- Thần ngỡ là bệ hạ dõng nhìn Hiến Lăng. Nếu là Chiêu Lăng thì đương nhiên là thần trông thấy.

Vua khóc, sai hủy cái lầu ấy. Ngụy Trưng khuyên vua:

¹⁶ Văn Đức Hoàng Hậu họ Trương Tôn, Sử không chép rõ bà tên thật là gì. Bà là con của Trương Tôn Thịnh.

Trương Tôn Thịnh giữ chức Hữu Nhiêu Vệ Tướng Quân của nhà Tùy. Khi Trương Tôn Thịnh mất, bà và anh trai là Trương Tôn Vô Kỵ (ông này về sau trở thành đại thần khai quốc của nhà Đường) cùng mẹ là Cao Thị bị con trưởng của Trương Tôn Thịnh là Trương Tôn An Nghiệp đuổi ra khỏi nhà, phải nương nhờ người cậu là Cao Sĩ Liêm. Dưới sự giàn xếp của cậu, bà được gả cho Lý Thế Dân. Bà đã âm thầm giúp chồng qua việc tranh thủ sự hậu thuẫn trong hậu cung của Lý Uyên.

Bà thích đọc sách, có thể cùng chồng tranh luận rất tâm đắc mọi chuyện cổ kim. Vua rất quý mến bà đến nỗi sau khi bà mất, vua đã sai dựng nhiều ngôi chùa để cầu siêu cho bà, chẳng lập người khác làm hoàng hậu. Chiêu Lăng chính là nơi an táng bà ta. Hiến Lăng là nơi an táng Lý Uyên (Đường Cao Tổ).

- Hãy giảm bớt đao binh, chú trọng văn hóa. Trung Quốc đã yên, tứ di tự phục tùng.

Vua nghe theo lời ấy. Về sau, Hiệt Lợi¹⁷ bị bắt, viên tù trưởng ấy còn đeo đao, làm túc vệ. [Thịnh trị] đến nỗi [nhà dân chúng] cửa ngoài không cần đóng, người đi xa chẳng mang theo lương thực, đều do sức của Ngụy Trưng vậy. Ngụy Trưng là bậc đại thần hữu danh đời Đường, được phong làm Trịnh Công, cháu năm đời là Mô lại làm Tế Tướng.

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn

Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý

Website: www.duongdenhanhphuc.vn
Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

¹⁷ Hiệt Lợi Khả Hãn (Illig-Baghatur qaghan), vốn có tên là A Sử Na Đốt Bí, về sau được phong là Quy Nghĩa Vương. Ông là Khả Hãn cuối cùng của Đông Đột Quyết Hãn Quốc (Göktürks). Ông vốn là em trai của Đột La Khả Hãn (Chulo Qaghan). Khi Đột La mất, vợ ông ta là công chúa Nghĩa Thành thuộc hoàng tộc nhà Tùy đã chọn Hiệt Lợi làm vua. Về sau, ông lấy Nghĩa Thành làm vợ.

Ông nhiều lần mưu toan xâm nhập Trung Nguyên. Hiệt Lợi tin tưởng, trọng dụng Triệu Đức Ngôn làm cố vấn, khiến nhiều người Đột Quyết bất mãn. Sau đó, ông đã nhiều lần tấn công Trung Nguyên. Năm Trinh Quán thứ tư (630), Hiệt Lợi bị thua trận dưới tay Lý Tĩnh, Đông Đột Quyết diệt vong. Hiệt Lợi bị giải về Trường An. Vua xá tội, phong Hiệt Lợi làm thứ sử Quắc Châu, nhưng ông từ chối. Do vậy, vua phong cho ông làm chức Hữu Vệ Đại Tướng Quân.

*Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công
đức vô lượng!*